TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2020/QĐST-HNGĐ	*Than Uyên, ngày 18 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST - HNGĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Tạ Thị Ng - Sinh năm: 1978;

Địa chỉ: Khu 1, Thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Anh Hà Đình L - Sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Khu 1, Thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L tự nguyện tìm hiểu, sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 01/02/2001 tại UBND Thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lào Cai (nay là tỉnh Lai Châu). Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn cấp cho chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L xác nhận chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L có đăng ký kết hôn số 05 ngày 01/02/2001 hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Kèm theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn các đương sự đã nộp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/3/2020 giữa chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L, Tòa án nhân dân huyện Than Uyên ghi nhận các nội dung, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L có 02 con chung cháu Hà Thanh V, sinh ngày 06/11/2006 và cháu Hà Kim O, sinh ngày 06/9/2010 chị Ng và anh L thỏa thuận:

Chị Tạ Thị Ng là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Hà Kim O cho đến khi cháu O thành niên (đủ18 tuổi) và có khả năng lao động.

Anh Hà Đình L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Hà Thanh V cho đến khi cháu V thành niên (đủ18 tuổi) và có khả năng lao động.

Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung, cho vay chung: Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L xác nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chị Ng và anh L thỏa thuận thống nhất: Toàn bộ lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sẽ do chị Ng tự nguyện chịu thay phần lệ phí cho anh L.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L có 02 con chung cháu Hà Thanh V, sinh ngày 06/11/2006 và cháu Hà Kim O, sinh ngày06/9/2010 chị Ng và anh L thỏa thuận:

Chị Tạ Thị Ng là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Hà Kim O cho đến khi cháu O thành niên (đủ 18 tuổi)và có khả năng lao động.

Anh Hà Đình L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Hà Thanh V cho đến khi cháu V thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L xác nhận không có nợ chung, cho vay chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Tạ Thị Ng và anh Hà Đình L mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự. Chị Ng và anh L thỏa thuận, thống nhất: Toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sẽ do chị Ng tự nguyện chịu thay cả phần lệ phí cho anh L. Xác nhận chị Ng đã nộp đủ 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2016/0000159 ngày 24 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Phòng KTNV&THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- UBND TT T;
- Lưu: HS-TA.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng